

Số: /BC-SVHTTDL

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2020

Thực hiện Công văn số 1790/UBND-TH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc xây dựng báo cáo tổng kết Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2020. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo như sau:

PHẦN I

CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 37-NQ/TW

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN NHẪM NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

- Trong những năm qua, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ động xây dựng kế hoạch quán triệt, học tập, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức viên chức và Nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh. Công tác tuyên truyền được thực hiện với nhiều hình thức khác nhau: Tuyên truyền qua Hội nghị quán triệt các Nghị quyết của Sở, qua các buổi sinh hoạt chi bộ; tuyên truyền các nội dung cơ bản của Nghị quyết 37-NQ/TW, các chương trình, đề án phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh thông qua các hình thức thông tin đại chúng: tuyên truyền miệng, cổ động trực quan, chiếu phim lưu động, các hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng...

- Thông qua học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đã góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân các dân tộc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh.

II. CÔNG TÁC THỂ CHẾ HÓA CÁC CHỦ TRƯỞNG CỦA NGHỊ QUYẾT TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

- Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, thông qua các Nghị quyết, chương trình hành động của Tỉnh ủy, Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cụ thể hóa các chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong Nghị

quyết của Trung ương, của Tỉnh vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm, hằng năm, các chương trình, dự án của ngành để tổ chức thực hiện.

- Sau 17 năm (2004-2020) triển khai thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW, ngành đã tham mưu với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh các văn bản liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình¹ phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, với đời sống của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh nhằm hướng tới mục tiêu ổn định xã hội, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa, tinh thần cho Nhân dân và góp phần nâng cao hiệu quả công tác đoàn kết dân tộc.

- Ngoài việc tham mưu ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế chính sách của tỉnh, thì những năm qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch còn tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo, chương trình mục tiêu quốc gia, các hoạt động chuyên môn theo phân cấp quản lý do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo.

- Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với UBND các tỉnh trong khu vực, các tỉnh lân cận các chương trình nhằm hợp tác, liên kết phát triển du lịch của tỉnh, thực hiện liên kết kích cầu thu hút khách du lịch và giới thiệu tiềm năng, thế mạnh du lịch Lai Châu.

PHẦN II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 37-NQ/TW

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA NGHỊ QUYẾT

¹ Chỉ thị 17/CT-TU ngày 17/6/2005 của Tỉnh ủy lâm thời Lai Châu về phát triển Thể dục thể thao đến năm 2010; Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 18/01/2012 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020; Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 về việc “Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về Phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu”; Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 22/7/2015 về việc ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 04/10/2013 Phê duyệt Quy hoạch phát triển sự nghiệp Thể dục thể thao tỉnh Lai Châu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 về việc phê duyệt quy hoạch phát triển văn hóa tỉnh Lai Châu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định 1602/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 về việc phê duyệt quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2015–2020, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 316-QĐ/TU ngày 22/11/2016 về ban hành Đề án “phát triển du lịch Lai Châu giai đoạn 2016-2020”; Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2016 về phát triển du lịch Lai Châu giai đoạn 2016-2020; Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trên địa bàn tỉnh Lai Châu...Nghị quyết 13-NQ/TU ngày 5/7/2007 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc “Đẩy mạnh xây dựng, nâng cao hiệu quả, chất lượng đời sống văn hoá cơ sở trong giai đoạn tới”; Nghị quyết số 90/2007/NQ-HĐND ngày 17/7/2007 của HĐND tỉnh V/v “Đẩy mạnh xây dựng, nâng cao hiệu quả, chất lượng đời sống văn hoá cơ sở”; Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/7/2014; Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao và chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Nghị quyết đặt, đổi tên đường phố, công trình cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Đề án bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030...

1. Lĩnh vực Văn hóa- gia đình

1.1. Công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị

Xác định nhiệm vụ trọng tâm của ngành là công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Những năm qua ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chủ động trong việc chỉ đạo các phòng, đơn vị sự nghiệp, Phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố tích cực đưa các hoạt động thông tin tuyên truyền những chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với từng người dân, từng hộ gia đình ở khắp các bản làng, khu phố, đặc biệt là khu vực vùng cao, biên giới bằng nhiều hình thức khác nhau tuyên truyền lưu động, chiếu phim lưu động, văn nghệ, luân chuyển sách, trưng bày, triển lãm...: Hoạt động của 09 đội tuyên truyền lưu động (01 đội cấp tỉnh, 08 đội cấp huyện, thành phố) đã tổ chức trung bình 600 buổi/năm buổi tuyên truyền về cơ sở với các thể loại ca, múa, nhạc, câu chuyện thông tin và các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng khác. Hằng năm tổ chức 80 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp/năm; 600 buổi chiếu phim/năm; tổ chức sản xuất được 52 phim và lồng tiếng bằng các thứ tiếng Thái, Mông, Dao, Hà Nhì; căng treo hàng trăm nghìn lượt băng zon, hàng chục nghìn pano, khẩu hiệu và hàng chục nghìn buổi tuyên truyền xe thông tin lưu động...

Qua đó cho thấy, tuyên truyền có ý nghĩa đặc biệt trong công tác xây dựng và phát triển đời sống văn hoá cơ sở gắn với nâng cao mức hưởng thụ văn hoá tinh thần cho Nhân dân là một quan điểm chỉ đạo đúng đắn, đã phát huy được tối đa hiệu quả và tính thiết thực đối với từng địa bàn cơ sở góp phần hình thành nên những con người mới Xã hội chủ nghĩa ở khắp các xã, bản trên địa bàn tỉnh trong những năm qua.

1.2. Hỗ trợ bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2004 - 2020

Trong những năm qua, các hoạt động bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh được tích cực triển khai. Việc xếp hạng di tích mới và trùng tu tôn tạo được quan tâm, đầu tư; công tác di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc trên địa bàn tỉnh ngày càng được quan tâm nghiên cứu, hoạt động sưu tầm, bảo tồn được chú trọng. Nhằm quảng bá, giới thiệu về giá trị văn hóa các dân tộc, từ sau khi chia tách, tái lập tỉnh Lai Châu năm 2004 đến nay, tỉnh đã tổ chức nghiên cứu 09 chương trình² về bảo tồn các làn điệu dân ca truyền thống của các dân tộc; phối hợp tổ chức và tổ chức

² Bảo tồn các làn điệu dân ca truyền thống dân tộc Thái (ngành Thái trắng) huyện Phong Thổ (năm 2009); bảo tồn các điệu múa truyền thống dân tộc Thái (năm 2010); bảo tồn Trường ca Xa Nhà Ca dân tộc Hà Nhì (năm 2011); sưu tầm, bảo tồn Sử thi Phù Phi Ca Na Ca dân tộc Hà Nhì (năm 2012); sưu tầm, bảo tồn tri thức dân gian dân tộc Si La (năm 2013); sưu tầm, bảo tồn dân ca dân tộc Si La (năm 2014); bảo tồn và phát huy các làn điệu dân ca truyền thống dân tộc Lự (năm 2015); sưu tầm, bảo tồn các làn điệu dân ca truyền thống dân tộc Mông (năm 2016); sưu tầm, bảo tồn và phát huy các làn điệu dân ca dân tộc Hà Nhì hoa và nghiên cứu cách thức ứng xử của dân tộc Dao (năm 2017)

08³ lớp truyền dạy các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống, qua đó góp phần gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của Nhân dân các dân tộc tại địa phương. Công tác rà soát, lập hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước được quan tâm, đến nay toàn tỉnh có 13 nghệ nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” (trong đó có 01 nghệ nhân được truy tặng).

Bên cạnh đó, công tác nghiên cứu, sưu tầm hiện vật các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu luôn được chú trọng, đến nay đã sưu tầm được trên 31.220 hiện vật (trong đó số lượng hiện vật các dân tộc sưu tầm đến hết năm 2020 là 2.139 hiện vật, tăng 100% so với năm 2004). Tổ chức khảo sát, lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích theo quy định, đến cuối năm 2020, toàn tỉnh có 28 di tích (05 di tích quốc gia, 23 di tích cấp tỉnh) được xếp hạng, tăng 93% so với năm 2004. Các di tích mang ý nghĩa lịch sử giúp Nhân dân biết được cội nguồn của dân tộc mình, hiểu về truyền thống lịch sử, đặc trưng văn hoá của đất nước, các di tích danh lam thắng cảnh là nguồn tài nguyên vô giá cho việc khai thác du lịch nhằm giới thiệu nét đẹp văn hoá từng vùng của từng dân tộc.

Thực hiện 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh: "Nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc Mảng tỉnh Lai Châu", "Nghiên cứu, gìn giữ, phát huy truyền thống văn hoá góp phần hạn chế ảnh hưởng tuyên truyền đạo trái pháp luật vào cộng đồng dân tộc Dao ở tỉnh Lai Châu" (cả 02 đề tài trên đều được Hội đồng KH-CN tỉnh Lai Châu xếp loại khá). Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ xây dựng hồ sơ khoa học Nghệ thuật Xòe Thái, Then dân tộc Thái trình UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Hiện nay, trên toàn tỉnh duy trì 40 lễ, lễ hội, ngày hội được tổ chức hàng năm ở các địa phương trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2004 đến nay, tỉnh đã tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn 16 lễ, lễ hội truyền thống của các dân tộc tỉnh Lai Châu⁴. Tuy quy mô tổ chức không lớn nhưng các lễ hội dân gian mang giá trị sinh hoạt nghi lễ cộng đồng cao, phần lễ kết hợp với các trò chơi dân gian, các môn thể thao dân tộc, các hoạt động ẩm thực, giao lưu văn nghệ đã thu hút được đông đảo người dân địa phương, trong vùng tham gia, tạo không khí vui tươi, phấn khởi dịp đầu xuân mới đồng thời góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc.

³ Lớp truyền dạy dân ca Si La, lớp truyền dạy dân vũ Mảng (năm 2015); lớp truyền dạy dân ca, dân vũ dân tộc La Hù (năm 2017), lớp truyền dạy nhạc cụ dân tộc Lào; lớp truyền dạy vẽ hoa văn trên vải bằng sáp ong của người Mông (năm 2018); truyền dạy cách sử dụng đàn tính của người Thái trắng tại huyện Phong Thổ; truyền dạy các làn điệu dân ca, dân vũ dân tộc Hà Nhì tại huyện Mường Tè (năm 2019)

⁴ Phục dựng, bảo tồn Lễ hội Gầu Tào của dân tộc Mông (năm 2005); Bảo tồn Lễ Tù cái của người Dao và Lễ xòe chiêng dân tộc Thái (năm 2006); Lễ cúng rừng dân tộc Lự (năm 2007); Lễ hội Bun Vóc Nậm dân tộc Lào (năm 2008); lễ hội Nàng Han và lễ hội Then Kin Pang dân tộc Thái (năm 2009); lễ hội Kin Lầu Khẩu mẩu dân tộc Thái (năm 2010); tục Xăm Cằm dân tộc Mảng huyện Mường Tè và Nậm Nhùn (năm 2010); Lễ Cúng bản dân tộc La Hù tại xã Nậm Khao và Tết Mùa mưa dân tộc La Hù tại xã Bum Tờ (năm 2013); Tết Ngổ dân tộc Công (năm 2014); Tết năm mới dân tộc Hà Nhì (năm 2015); Lễ Cúng bản của dân tộc Si La tại huyện Mường Tè (năm 2015); Phục dựng Lễ hội “Lùng Tùng” dân tộc Thái xã Mường Cang, huyện Than Uyên (năm 2017); lễ cúng bản dân tộc Hà Nhì (năm 2018); Lễ Cúng bản “Cắm Mường” dân tộc Lự, xã Bản Hòn, huyện Tam Đường (năm 2019); phục dựng lễ hội truyền thống dân tộc Si La tại xã Kan Hồ, huyện Mường Tè (năm 2020)

1.3. Công tác phát triển, nâng cao văn hóa đọc trong Nhân dân

Giai đoạn 2004-2020, toàn ngành đã thực hiện tốt công tác thông tin, giới thiệu, trưng bày triển lãm, luân chuyển, trao đổi sách báo trên địa bàn toàn tỉnh và hệ thống thư viện 62 tỉnh/thành toàn quốc. Hệ thống tủ sách pháp luật được tăng cường, hệ thống thư viện, tủ sách trong trường học, đồn biên phòng, điểm bưu điện xã được xây dựng nhằm thúc đẩy phong trào văn hóa đọc trong Nhân dân. Toàn tỉnh hiện có 01 thư viện cấp tỉnh với 61.982 bản sách, thư viện cấp huyện với 60.253 bản sách, tổng số sách có trong thư viện tỉnh 122.235 bản sách và 103 xã, phường, thị trấn có thư viện, tủ sách, phục vụ trung bình 130.000 lượt bạn đọc/năm. Giai đoạn 2004-2020, ngành đã thực hiện gần 70 cuộc trưng bày triển lãm ảnh, hiện vật đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của Nhân dân.

1.4. Xây dựng, tổ chức phong trào văn hóa, văn nghệ

Từ năm 2004 - 2020, toàn tỉnh đã tổ chức trên 30 cuộc Liên hoan, Hội thi, Hội diễn nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, trong đó chú trọng việc khai thác văn nghệ dân gian các dân tộc của từng địa phương. Lấy đó làm cơ sở để lựa chọn, giới thiệu với bạn bè trong nước và quốc tế tại các sự kiện văn hóa, Hội thi, Hội diễn, Ngày hội quy mô khu vực và toàn quốc.

Ngoài ra, tỉnh đã tiến hành khảo sát, xây dựng các đội văn nghệ gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc của các địa phương. Tính đến hết năm 2020, toàn tỉnh có 940 đội văn nghệ quần chúng, 830 đội hoạt động thường xuyên, các đội văn nghệ góp phần gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc, đồng thời phục vụ phát triển du lịch cộng đồng tại các địa phương.

Đến nay tỉnh Lai Châu đã tham gia 10 cuộc do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức trong đó có 06 cuộc tại Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam⁵ và 4 cuộc tại Trung tâm Triển lãm Văn hóa nghệ thuật Việt Nam⁶. Tại các chương trình này đã giới thiệu nhiều nét văn hóa tiêu biểu của cộng đồng các dân tộc tỉnh Lai Châu như: Thái, Mông, La Hủ, Si La, Cống, Mảng, Lào, Lự, Dao, Hà Nhì... với các nét văn hóa tiêu biểu như: Dân ca Lào, Lự, Si La, Hà Nhì...; dân vũ dân gian dân tộc Thái, Hà Nhì, Cống...; nhiều nghi thức sinh hoạt văn hóa được tái hiện như: “Nghi thức đón năm mới” của người Thái trắng; “Tết Hồ Sục Chà” của người Hà Nhì; “Cúng rừng” của người Lự, La Hủ, Dao; “Lên nhà mới” của người Mảng; “Lễ đón dâu” của người Si La... Các chương trình tham gia được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng với tinh thần mong muốn được giới thiệu bản sắc văn hóa dân tộc mình với du khách

⁵ Tuần lễ “Đại đoàn kết dân tộc-Di sản văn hóa”; “Hội Xuân dân tộc Tết Ất Mùi” năm 2015; ngày “Tết độc lập 2-9” năm 2015; màn múa Xòe Thái cổ trong chương trình nghệ thuật chào mừng Đại hội đồng Liên minh nghị viện Thế giới lần thứ 132 (IPU-132) năm 2016; Ngày hội “Sắc xuân trên mọi miền tổ quốc” năm 2017 và 2018;

⁶ Triển lãm “Sắc màu văn hóa Tây Bắc” năm 2013; giao lưu “Ngày hội Văn hóa sắc màu Tây Bắc” năm 2016; “Tuần văn hóa du lịch di sản xanh – nơi gặp gỡ con người và thiên nhiên” năm 2017.

trong nước và quốc tế; được giao lưu với cộng đồng các dân tộc Việt Nam nhất là các hoạt động tại Làng Văn hóa, Du lịch các dân tộc Việt Nam.

Bên cạnh đó, Sở đã tham mưu với UBND tỉnh Lai Châu tham gia nhiều hoạt động, sự kiện văn hóa cấp khu vực, toàn quốc: Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc, Liên hoan dân ca, Liên hoan Múa không chuyên, Liên hoan Hát Then - Đàn tính, Ngày hội Văn hóa dân tộc Mông, Dao toàn quốc... đều được đánh giá cao về chất lượng và dành được nhiều giải thưởng cao.

1.5. Về xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

- Trong những năm qua, Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cơ sở (TĐĐKXDĐSVH) trên địa bàn tỉnh đã thu hút được sự quan tâm của các tổ chức chính trị - xã hội; đặc biệt là sự tham gia ủng hộ nhiệt tình của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Đến nay phong trào đã và đang phát triển khá mạnh cả về bề rộng lẫn chiều sâu, chú trọng nâng cao chất lượng các danh hiệu thi đua, loại trừ những biểu hiện của bệnh hình thức, chạy theo thành tích, từng bước nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả và tính thiết thực của phong trào với mục đích: xây dựng nền văn hoá các dân tộc Lai Châu đậm đà bản sắc, giàu giá trị văn hoá truyền thống. Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp đều xây dựng quy chế và kế hoạch hoạt động cụ thể; Ban chỉ đạo của tỉnh đã xây dựng Quy chế phối hợp với UBMTTQ tỉnh, các ban, ngành đoàn thể tỉnh thực hiện tốt chức năng tham mưu với các cấp lãnh đạo, tăng cường sự chỉ đạo đối với phong trào ở cơ sở trong toàn tỉnh, đề ra giải pháp khắc phục những hạn chế của phong trào, nhất là công tác xây dựng đời sống văn hoá tại các xã vùng sâu, vùng xa.

Những kết quả của các danh hiệu thi đua trong Phong trào TĐĐKXDĐSVH có những thay đổi rõ ràng qua các năm. Năm 2020, tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 85%, tăng 3,7 lần so với năm 2004 (21,9%); tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt 74%, tăng 3,2 lần so với năm 2004 (23,2%); tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa đến năm 2020 (96%), tăng 2,7 lần so với năm 2004 (36%).

1.6. Công tác Gia đình

Công tác Gia đình đã nhận được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và sự tham gia, hưởng ứng của đông đảo quần chúng Nhân dân; công tác phòng, chống bạo lực gia đình, tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình được triển khai sâu rộng tới các xã, bản vùng sâu, vùng xa: Toàn ngành đã tích cực triển khai có hiệu quả các hoạt động về công tác gia đình: thực hiện phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam; thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; tổ chức các hoạt động về tuyên truyền Tháng hành động quốc gia về PCBLGD và Ngày Gia đình Việt Nam 28/6... Tính đến nay, đã tổ chức được 14 lớp truyền thông các giá trị

tốt đẹp, các mối quan hệ trong gia đình; các Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, truyền tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả tích cực; người dân ngày càng tích cực tham gia vào các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình; tình trạng vi phạm đạo đức lối sống được cải thiện đáng kể, hạnh phúc gia đình được nâng lên. Đến hết năm 2020, toàn tỉnh có 401 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; 73 mô hình phòng chống bạo lực gia đình, với 431 Nhóm phòng chống bạo lực gia đình, 431 Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững”; thu hút gần 7.000 thành viên tham gia câu lạc bộ.

2. Lĩnh vực Thể dục thể thao

- Thể dục thể thao quần chúng trong giai đoạn 2004-2020 được thực hiện gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Trong những năm qua phong trào thể dục thể thao quần chúng đã phát triển vượt bậc thu hút được đông đảo quần chúng tham gia, ở các xã, phường, thị trấn, thôn bản, tổ dân phố đều có nhiều đội thể thao hoặc câu lạc bộ hoạt động thể thao. Phong trào thể dục thể thao trong các đối tượng công chức, viên chức, người lao động, phụ nữ, người cao tuổi, lực lượng vũ trang, nông dân ngày càng được phát triển rộng khắp và đi vào chiều sâu, đồng đều hơn giữa các đối tượng; việc tập luyện thể dục thể thao đã và đang là nhu cầu đòi hỏi tự giác của ngày càng đông đảo quần chúng Nhân dân. Đối tượng tham gia hoạt động thể dục thể thao có đông đảo thành phần, độ tuổi, giới tính. Bên cạnh các môn thể thao hiện đại các môn thể thao dân tộc được quan tâm khai thác phát triển, hàng năm được đưa vào hệ thống các giải thi đấu từ tỉnh tới cơ sở và là thế mạnh của Lai Châu tại các giải thi đấu khu vực và toàn quốc. Duy trì hàng năm tổ chức trên 300 giải thi đấu các môn từ cơ sở tới toàn tỉnh. Năm 2004 số người tập luyện thể thao thường xuyên toàn tỉnh có 13,20% dân số; 2.800 gia đình thể thao; với 64 câu lạc bộ và điểm tập luyện thể dục thể thao. Đến năm 2020 số người tập luyện thể thao thường xuyên toàn tỉnh có 28,00% dân số; 16.915 gia đình thể thao và 381 Câu lạc bộ và điểm tập luyện thể dục thể thao. Ngoài các môn thể thao truyền thống được nhiều người tham gia như: Bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cờ tướng, đi bộ... Một số môn thể thao mới, môn thể thao truyền thống các dân tộc được khôi phục, tập luyện, thi đấu như: Thể dục dưỡng sinh, bóng chuyền hơi, đẩy gậy, tung còn, tó má lẹ,... Các hoạt động thể dục thể thao được tổ chức gắn với các ngày lễ, tết và được duy trì hàng năm tại các lễ hội truyền thống của nhiều địa phương trong tỉnh.

Hàng năm duy trì tổ chức hoạt động và các giải thi đấu thường niên như: Hội khỏe người cao tuổi, hội thi thể thao các dân tộc, giải Bóng chuyền đoàn kết công - nông - binh, Hội thi thể thao phụ nữ, giải cầu lông trẻ, thiếu niên nhi đồng, Ngày hội văn hóa các dân tộc tại các huyện, thành phố,... thu hút đông đảo vận động viên là các đối tượng công chức, viên chức, người lao động, phụ nữ, người cao

tuổi, lực lượng vũ trang và nhân dân tham gia. Góp phần đưa phong trào thể dục thể thao trong các đối tượng công chức, viên chức, người lao động, phụ nữ, người cao tuổi, lực lượng vũ trang, nông dân có bước chuyển biến tích cực.

- Về giáo dục thể chất và thể thao trong trường học: Những năm gần đây công tác giáo dục thể chất cho học sinh trong nhà trường các cấp được ngành Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng, bảo đảm các yêu cầu về giảng dạy. Giảng dạy đúng chương trình và kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể. Hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa trong các trường ngày càng được quan tâm hơn và bước đầu có những hình thức tập luyện phong phú hơn.

- Kết quả phát triển thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang Cả 3 lực lượng: quân đội, công an và biên phòng phong trào đều được quan tâm phát triển, việc tổ chức các hoạt động TDTT của lực lượng vũ trang được quan tâm đã trở thành hoạt động thường xuyên đi vào nề nếp. Các hình thức thể dục theo điều lệnh nội vụ, thể thao buổi chiều được duy trì nề nếp.

- Về đào tạo vận động viên Thể thao thành tích cao. Ngày 22/9/2015 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1056/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo năng khiếu thể dục thể thao và vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030”, từ năm 2017 Đề án được triển khai thực hiện. Đến hết năm 2020 tỉnh Lai Châu có 75 vận động viên thuộc đội tuyển trẻ và tuyển năng khiếu đang được tập trung đào tạo tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh. Kết quả tham gia thi đấu khu vực và toàn quốc đến hết năm 2020 giành được 76 huy chương các loại (11 huy chương Vàng, 18 huy chương Bạc và 47 huy chương Đồng), có 03 vận động viên đạt kiện tướng và 07 vận động viên đạt đẳng cấp I quốc gia.

3. Lĩnh vực du lịch

3.1. Phát triển sản phẩm du lịch

Tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn chủ động, tích cực trong công tác tham mưu, phối hợp xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch dựa trên tiềm năng và lợi thế sẵn có. Đến nay, Lai Châu đã hoàn thiện, nâng cấp và đưa vào khai thác một số sản phẩm du lịch đặc thù, hấp dẫn, chất lượng và có lợi thế cạnh tranh tại khu vực, tạo hình ảnh điểm đến rõ nét hơn đối với du khách trong nước và quốc tế như: Du lịch cộng đồng tại bản Sin Suối Hồ gắn với văn hóa dân tộc Mông; khu du lịch sinh thái cầu kính Ròng Mây, khu du lịch sinh thái Đèo Hoàng Liên Sơn; giải dù lượn đường trường Putaleng.

Ngoài ra, Lai Châu còn tập trung vào đầu tư đa dạng hóa sản phẩm du lịch, đáp ứng nhu cầu thị trường khách trong giai đoạn hiện nay, cụ thể:

- *Sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa danh lam thắng cảnh:* Tiếp tục đầu tư, nâng cấp gắn với khai thác bền vững giá trị cảnh quan thiên nhiên, cải tạo cảnh quan môi trường và phát huy các giá trị văn hóa lịch sử truyền thống, tạo thành hệ thống sản phẩm hấp dẫn như: di tích Quốc gia Pusamcap, hệ thống hang động Gia Khâu 1, động Tiên Sơn, Thác Tác Tình, cảnh quan thành phố Lai Châu, tắm khoáng nóng Phiêng Phát, Hòn Đá Trắng, nhà lưu niệm Nguyễn Hữu Thọ; bản San Thàng, bản Vàng Pheo, bản Sì Thâu Chải, bản Nà Khương, bản Hon; bản Thăm, bản Lao Chải 1; Khu di tích Lịch sử bản Lướt; các lễ hội truyền thống: Đền thờ Lê Lợi; Động Tiên Sơn; Then Kin Pang, Kin Lầu Khẩu Mẩu, Nàng Han, Xòe Chiêng, Lùng Tùng (dân tộc Thái); Tú Tì (dân tộc Giáy); Bun Vốc Nậm (dân tộc Lào); Cắm Mường (dân tộc Lự); Gầu Tào Cha, Gủa Tò (dân tộc Mông); Tết Ngô (dân tộc Cống); Tủ Cải, Nhảy Lửa (dân tộc Dao); tết Độc Lập, Đền thờ vua Lê Lợi (thành phố Lai Châu); Quần thể đền thờ vua Lê Thái Tổ và bảo vật quốc gia gắn với lễ hội đua thuyền đuôi én; Di sản văn hóa vật thể và phi vật thể: 02 câu lạc bộ Đàn Tính – Hát Then dân tộc Thái; Múa Khèn dân tộc Mông (huyện Than Uyên); du lịch lòng hồ thủy điện Lai Châu - Sơn La, thủy điện Bản Chát, Huổi Quảng.

Triển khai chương trình thể thao độc đáo, chương trình “khám phá và chinh phục đỉnh cao” như: Đỉnh Pusilung (cao 3.083 m); đỉnh Putaleng (cao 3.049m), đỉnh Bạch Mộc Lương Tử (cao 3.046 m), đỉnh Tả Liên Sơn (cao 2.993m); giải dù lượn đường trường Putaleng.

- *Đầu tư, khôi phục và xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái gắn với nông nghiệp:* đã hình thành và đưa vào khai thác một số điểm nhận phục vụ khách tham quan, trải nghiệm, chụp ảnh, ghi hình như: Trang trại trồng rau thủy canh, mô hình trồng hoa hồng, hoa sen (thành phố Lai Châu); một số đồi Chè có cảnh quan đẹp (xã Phúc Khoa, thị trấn Tân Uyên); mô hình trồng Dâu Tây bản Mé, nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy điện Huổi Quảng, Bản Chát (huyện Than Uyên); các vườn cây ăn quả đào, mận, lê..., vườn dược liệu: Thảo quả, Sơn Tra tại khu vực các xã Giang Ma, Hồ Thầu (huyện Tam Đường) và Sin Suối Hồ (huyện Phong Thổ); vùng trồng dược liệu: Đương Quy, Đỗ Trọng, Sâm Cát Cánh, Thất Diệp Lục Nhất Chi Hoa tại các xã Sà Dề Phìn, Phăng Sô Lin, Tả Phìn, Làng Mô, Tả Ngảo (huyện Sìn Hồ); cung đường ruộng bậc thang Thu Lũm, mô hình trồng dược liệu: Tam Thất, Sa Nhân Tím (huyện Mường Tè); các làng nghề và nghề truyền thống: Làng nghề sản xuất các loại bánh (dân tộc Giáy); Làng nghề sản xuất miến Dong (xã Bình Lư, huyện Tam Đường); hợp tác xã thổ cẩm Nà Cang; nghề nấu rượu ngô (Bản Sùng Chô, xã Nậm Loỏng, thành phố Lai Châu); Nghề đan lát mây, tre, đan; chạm khắc bạc (dân tộc Dao); Nghề thêu dệt thổ cẩm (dân tộc Mông); làm dẹt bông gạo (dân tộc Thái)...

- *Sản phẩm chợ phiên vùng cao*: đã đầu tư nâng cấp kết hợp với đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn vệ sinh môi trường, bán các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, đồ lưu niệm, ẩm thực và sản vật địa phương phục vụ du khách qua các phiên chợ như: chợ phiên/ chợ đêm San Thàng (thành phố Lai Châu) họp vào các ngày thứ 5, tối thứ 7 và chủ nhật; chợ phiên Sìn Hồ (huyện Sìn Hồ) họp vào chủ nhật; chợ phiên Đào San (huyện Phong Thổ) họp vào thứ 7; chợ phiên Sìn Suối Hồ (huyện Phong Thổ) họp vào thứ 7. Đến nay chợ phiên đã trở thành một sản phẩm du lịch độc đáo thu hút khách tham quan, mua sắm, nghiên cứu, giao lưu, tìm hiểu bản sắc văn hóa độc đáo của các dân tộc thiểu số vùng cao.

3.2. Xúc tiến quảng bá du lịch

Công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến hình ảnh du lịch Lai Châu được quan tâm, chú trọng. Hàng năm, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai xây dựng các kế hoạch quảng bá, xúc tiến dưới nhiều nội dung và hình thức; đồng thời đã thường xuyên cập nhật và đăng tải thông tin du lịch tỉnh trên website: laichau.tourism.vn, dulichtaybac.vn, vietnamtourism.gov.vn; báo in, báo điện tử Lai Châu, Tạp chí Du lịch Việt Nam, Báo Du lịch, Báo Văn hóa, báo Tuổi trẻ, Báo Hà Nội mới, Thông tấn xã, dulich.org.vn, VnExpress, Vietnam.net, Dantri.com.vn, Langvietonline, tintuc.vn; hệ thống các trang mạng xã hội: Facebook, Youtube, Zalo, Fanpage về đẹp du lịch Lai Châu...; ký kết với tổng đài Viettel và Vinaphone triển khai 547.620 tin nhắn⁷ quảng bá du lịch qua thuê bao di động của du khách khi đến địa phận tỉnh Lai Châu.

Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV1, VTV2, VTV3, VTV4), Đài Truyền hình kỹ thuật số (VTC10, VTC14) thực hiện các chương trình quảng bá và các chương trình trải nghiệm thực tế như: “Nét đẹp dân gian”, “Nét ẩm thực Việt”, “S Việt Nam - Hương vị cuộc sống”, “Phong tục Việt”; “Đi đâu? Ăn gì?; giới thiệu mảnh đất và con người Lai Châu qua phim truyền hình “Mùa Xuân ở lại”; Đài Phát thanh - Truyền hình Lai Châu mở chuyên mục giới thiệu về Du lịch Lai Châu.

Đã tổ chức đặt 11 booth thông tin du lịch tại các bến xe, khách sạn⁸ trên địa bàn tỉnh; in ấn phát hành 6.750 bản đồ du lịch Lai Châu, 500 cuốn sách ảnh du lịch. 10.386 tờ rơi du lịch, 1.080 cẩm nang du lịch Lai Châu, 1.000 cuốn sách du lịch Lai Châu “8 trải nghiệm thú vị”, 1.000 cuốn khám phá Lai Châu bằng song ngữ Việt – Anh; 600 cuốn cẩm nang du lịch thành phố Lai Châu, 1.000 tờ rơi Chợ đêm San Thàng, 2.000 tờ rơi về điểm du lịch Gia Khâu 1; xây dựng các video, clip

⁷ Năm 2018: Viettel là 216.667 tin nhắn, Vinaphone là 216.667 tin nhắn. Năm 2019 triển khai 114.286 tin nhắn.

⁸ 11 Booth thông tin du lịch được đặt cụ thể: thành phố Lai Châu 04 booth (tại Bến xe khách tỉnh, khách sạn Bình Long, khách sạn Anh Thơ 1 (Trường Phát cũ), khách sạn Bảo An); huyện Tam Đường 03 booth (Khách sạn Putaleng, nhà hàng Putaleng, khách sạn Sky Gate); huyện Phong Thổ 01 booth (khách sạn Lan Anh); huyện Sìn Hồ 01 booth (khách sạn Thanh Bình); huyện Than Uyên 02 booth (khách sạn Phương Nhung, khách sạn Hoàn Quân).

quảng bá điểm đến Lai Châu; xây dựng và lắp đặt các biển địa giới hành chính, cụm pa nô, biển chỉ dẫn, biển quảng cáo tầm lớn tại các điểm du lịch trên địa bàn các huyện, thành phố và thường trực hỗ trợ tư vấn, cung cấp thông tin về các điểm du lịch cho các hãng lữ hành, du khách qua điện thoại và hộp thư điện tử... Giúp khách du lịch tiếp cận với những thông tin về du lịch tại Lai Châu một cách chính thống, thuận tiện, nhanh chóng và hiệu quả nhất.

Triển khai xây dựng và đưa vào sử dụng hiệu quả bộ nhận diện thương hiệu du lịch Lai Châu tại các sự kiện quảng bá, xúc tiến du lịch tại khu vực và cả nước.

Tham gia, tổ chức và giới thiệu điểm đến Lai Châu với các hãng lữ hành, du khách trong nước và quốc tế, mở rộng tiếp cận thị trường khách Thủ đô Hà Nội và mới các tỉnh Miền Trung, Tây Nguyên thu hút đầu tư phát triển du lịch địa phương tại các sự kiện, Hội nghị, Hội thảo như: Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu lần thứ I, Ngày hội Ném Cờ 3 nước Việt Nam – Lào – Trung Quốc tại huyện Mường Tè, Ngày Văn hóa Lai Châu tại Hà Nội và Chương trình "Sắc màu Văn hóa Tây Bắc"; Hội nghị "Gặp gỡ Hàn Quốc", "Gặp gỡ Nhật Bản 2020" tại Hà Nội; Ngày hội du lịch thành phố Hồ Chí Minh, Lễ hội Hoa Ban Điện Biên, Liên hoan làng nghề Hà Nội, Liên hoan làng du lịch cộng đồng tiêu biểu toàn quốc tại Hòa Bình; Hội thảo toàn quốc "Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới" tại tỉnh Lai Châu; Hội chợ du lịch và du lịch quốc tế thường niên: Thương mại Lai Châu, AgorViet, Tây Bắc, OCOP vùng Tây Bắc, VITM Hà Nội, ITE thành phố Hồ Chí Minh và đón các Famtrip, Presstrip, Caravan trong nước đến khảo sát giới thiệu điểm du lịch và xây dựng các sản phẩm du lịch mới tại Lai Châu.

Triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch tại chương trình hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng như: Chương trình tọa đàm "*Liên kết phát triển du lịch các tỉnh Tây Bắc*" và khảo sát xây dựng sản phẩm du lịch "*Vòng cung Tây Bắc*".

Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, quảng bá thông tin, hình ảnh trên các website du lịch Lai Châu, các ấn phẩm du lịch và tại các hội chợ, sự kiện du lịch lớn trong nước...

3.3. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động kinh doanh du lịch. Hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành công văn chỉ đạo, hướng dẫn UBND, phòng Văn hóa và Thông tin các huyện/thành phố, các điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về du lịch và triển khai các biện pháp vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm để nâng cao chất lượng dịch vụ

chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ khách du lịch đến tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch và quần chúng nhân dân tự giác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ giữ gìn vệ sinh “xanh – sạch – đẹp”, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên thông qua các khóa tập huấn, tuyên truyền bằng xe lưu động, biểu diễn nghệ thuật, các buổi họp dân, sinh hoạt chính trị...

Thành lập đoàn công tác liên ngành, tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý các vi phạm trong công tác bảo vệ vệ sinh môi trường của các tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động du lịch. Qua kiểm tra, đã tuyên truyền, nhắc nhở đối với cá nhân, tổ chức cần thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh đặc biệt là đối với việc bảo vệ môi trường, không làm ảnh hưởng đến hình ảnh du lịch tỉnh.

Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan, triển khai thực hiện hiệu quả nội dung tại: Bộ Quy tắc ứng xử văn minh trong hoạt động du lịch và quy định quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.4. Các chỉ tiêu về lượng khách và tổng doanh thu

- Tổng lượng khách du lịch đến với Lai Châu tăng dần qua các năm. Năm 2020, du lịch Lai Châu đón 375.242 lượt khách, tăng gấp 8,31 lần so với năm 2004 (trong đó khách nội địa: 369.242 lượt tăng gấp 8,56 lần so với năm 2004; khách quốc tế 6.000 lượt tăng gấp 30,3 lần so với năm 2004).

- Tổng doanh thu năm 2020 đạt 539,322 tỷ đồng, tăng gấp 19,4 lần so với năm 2004.

II. CÔNG TÁC QUY HOẠCH VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH

Về công tác xây dựng và triển khai quản lý tốt các quy hoạch của ngành đã được UBND tỉnh phê duyệt: Quy hoạch phát triển sự nghiệp Thể dục thể thao tỉnh Lai Châu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 số 1062/QĐ-UBND ngày 04/10/2013; Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lai Châu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 số 623/QĐ-UBND ngày 06/6/2013; Quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa tỉnh Lai Châu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 số 1578/QĐ-UBND ngày 25/12/2015; Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2030 số 1602/QĐ-UBND ngày 29/12/2015.

III. PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

1. Hạ tầng văn hóa

Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đã tham mưu cho UBND tỉnh quy hoạch đất, hỗ trợ kinh phí xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở góp phần đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao của Nhân dân trên địa bàn. Đến nay, toàn tỉnh có 984 thiết chế văn hóa (với 01 thiết chế cấp tỉnh, 07 thiết chế cấp huyện, 93 nhà văn hóa cấp xã và 722/956 bản, khu phố có nhà văn hóa (chiếm 75,5%) với tổng số 883 nhà văn hóa cấp thôn bản (trong đó có 50 nhà văn hóa đã xuống cấp nghiêm trọng không thể sử dụng được). Trên 80% nhà văn hóa thôn, bản và 100% nhà văn hóa xã, phường, thị trấn sau khi được xây dựng đều được cấp thiết bị. Các thiết chế văn hóa đa phần được xây dựng ở nơi tập trung đông dân cư, đáp ứng được nhu cầu giao lưu văn hóa, văn nghệ, góp phần gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc, đồng thời là nơi thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Hạ tầng thể thao

Hệ thống thiết chế thể thao của các huyện, thành phố đã được xây dựng, lắp đặt dụng cụ tập luyện thể thao, tạo sân chơi rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân; một số thôn, bản chưa có sân chơi, bãi tập đảm bảo về tiêu chuẩn nhưng cũng đã thu hút thanh thiếu niên tham gia tập luyện. Hiện nay trên toàn tỉnh có 05 sân vận động, 126 nhà tập luyện thể thao, 19 sân quần vợt và 24 sân bóng đá mini cỏ nhân tạo, trên 200 sân bóng chuyền, 109 bàn bóng bàn, 400 sân cầu lông (đá cầu) ngoài trời; 19 sân tennis, 21 bể bơi các loại.

3. Hạ tầng du lịch

Kết cấu hạ tầng du lịch được cải thiện đáng kể, hệ thống giao thông đường thủy, bộ ... liên tục được đầu tư mở rộng, nâng cấp. Các dự án đầu tư hạ tầng du lịch đang triển khai gần đây: Hạ tầng giao thông điểm du lịch thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ được phê duyệt năm 2012 với tổng mức đầu tư 36 tỷ đồng; Đường du lịch Vàng Pheo - Nà Cung, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu được phê duyệt năm 2013 với tổng mức đầu tư 14,98 tỷ đồng; hạ tầng kỹ thuật, đường đến khu sinh thái và quần thể hang động Pu Sam Cáp, thành phố Lai Châu được phê duyệt năm 2014 với tổng mức đầu tư 11 tỷ đồng...; tiếp tục triển khai 02 dự án mới (Hạ tầng khu du lịch cao nguyên Sìn Hồ, hạ tầng kỹ thuật và cải tạo mặt bằng bản Văn hóa Mường So - huyện Phong Thổ); thu hút nguồn vốn doanh nghiệp đầu tư 03 dự án du lịch quy mô (Khu du lịch suối nước nóng Vàng Pó - huyện Phong Thổ, khu du lịch Cầu kính Ròng Mây, khu du lịch sinh thái kết hợp trồng hoa, cây ăn quả ôn đới - huyện Tam Đường).

Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch từng bước được đầu tư⁹ phục vụ khách du lịch tại các điểm: Sìn Suối Hồ, Vàng Pheo (huyện Phong Thổ); Gia Khâu 1, San

⁹ Nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch theo Quyết định số 225/QĐ-TCDL ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Du lịch. Đáp ứng điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh theo tiêu chuẩn nhà tiêu dơi

Thàng 1 (thành phố Lai Châu); Sỉ Thâu Chải, bản Hon (huyện Tam Đường) và nâng cấp chợ phiên san thàng (thành phố Lai Châu) và xây dựng sản phẩm chợ đêm thành điểm tham quan văn hóa hấp dẫn; hỗ trợ trang thiết bị (tăng âm, loa đài, trang phục, nhạc cụ), dàn dựng, luyện tập các tiết mục văn nghệ mang giá trị văn hóa truyền thống độc đáo của các dân tộc Tái, Dao, Giáy, Mông, Lự tại các điểm du lịch¹⁰; hỗ trợ trang thiết bị xây dựng mô hình trình diễn nghề đan lát ghế mây cho 10 hộ gia đình dân tộc Dao bản Sỉ Thâu Chải¹¹; hỗ trợ bao bì nông sản cho 3 loại sản phẩm (Gạo tẻ Dâu, bánh khảo, bánh bồng)¹² tại xã San Thàng và bao bì sản phẩm Miến dong xã Bình Lư; xây dựng các điểm ngắm cảnh tại các điểm du lịch như: Đồi thông Tả Lèng, bản Sỉ Thâu Chải, Lao chải (huyện Tam Đường), bản Sin Suối Hồ (huyện Phong Thổ), Gia Khâu (thành phố Lai Châu)...

Các dự án du lịch được đầu tư đã và đang đi vào hoạt động có hiệu quả như: Khu du lịch sinh thái đỉnh đèo Hoàng Liên (khu Cầu kính Rồng Mây), Thác Trắng đèo Hoàng Liên Sơn, khách sạn Sky Gate, khách sạn Putaleng, khách sạn Heaven gate hotel O Quy Ho (huyện Tam Đường), khách sạn Hoàng Nhâm (thành phố Lai Châu), hợp tác xã Trái Tim (bản Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ)...

Trong những năm qua hệ thống kết cấu hạ tầng du lịch đã có những cải thiện đáng kể. Đến năm 2020, toàn tỉnh có 16 điểm du lịch cấp tỉnh, có 128 cơ sở lưu trú (trong đó: 03 khách sạn 03 sao, 28 khách sạn từ 1- 2 sao và 97 nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê) với 2.226 phòng đạt tiêu chuẩn đón tiếp khách du lịch; công suất sử dụng phòng đạt bình quân 63%/năm.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác quản lý Nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch được tăng cường, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả; tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình phù hợp với đặc thù của tỉnh miền núi. Công tác thanh tra, kiểm tra cơ sở đều đảm bảo quy định của pháp luật. Các hoạt động quản lý mang tính hướng dẫn, tuyên truyền kỹ cương, dần đưa hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình vào nền nếp. Triển khai, thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, thư viện, phát hành phim và chiếu bóng, văn hóa quần chúng, tuyên truyền cổ động, xây dựng và phát triển

nước tự hoại tại QCVN 01:2011/BYT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu – Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh được ban hành kèm theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế.

¹⁰ Các điểm du lịch: bản Vàng Pheo, bản Sin Suối Hồ (huyện Phong Thổ), bản Gia Khâu, Bản San Thàng (thành phố Lai Châu), bản Sỉ Thâu Chải, bản Hon (huyện Tam Đường).

¹¹ Hỗ trợ thiết bị: Dao gọt, dao chặt, dũa (chống rỉ và bôi trơn), keo dán gỗ, Sơn xít bóng, Búa nhát, Bào gỗ thủ công; cưa gỗ cầm tay, thước dây, thước tâm giác chuyên dụng; bộ đục thủ công, máy mài góc, máy khoan, máy cắt.

¹² Túi đựng Gạo tẻ dâu loại 5kg: 9.000 túi; 8.900 hộp đựng bánh khảo (dài 18cm x cao 9cm, dày 5.5cm, chất liệu giấy Duplex định lượng 230g/m², in màu); 8.092 hộp bánh bồng (dài 17.5cm x cao 10.5cm, dày 7.5cm, chất liệu giấy Duplex định lượng 230g/m², in 4 màu)

gia đình theo hướng bền vững. Nhận thức về giá trị di sản văn hoá và truyền thống văn hoá của tầng lớp nhân dân ngày càng được nâng cao.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” với trọng tâm là xây dựng nếp sống văn hoá, gia đình văn hoá, làng, bản, xã, phường, cơ quan văn hoá... được toàn thể xã hội hưởng ứng tham gia. Công tác quản lý thể thao và tổ chức các giải thi đấu ngày càng thu hút sự quan tâm của Nhân dân, tỷ lệ người tham gia tập luyện các môn thể thao ngày càng tăng cao. Ngành đã bước đầu tập trung khai thác lợi thế, tiềm năng của từng địa phương nhằm phục vụ cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó mô hình gắn kết giữa văn hoá và du lịch đã đạt được thành công nhất định ở một số địa phương. Chính nhờ có những hoạt động trên đã góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển, giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động trực tiếp và gián tiếp, làm tăng vị thế của Lai Châu.

Hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh được cải thiện, một số doanh nghiệp tư nhân đã tham gia đầu tư phát triển du lịch tỉnh với quy mô lớn; dịch vụ, sản phẩm du lịch được quan tâm, đầu tư, phát triển ngày càng đa dạng về cả chất lượng và số lượng; cảnh quan thiên nhiên, các lễ hội truyền thống, các di tích lịch sử, các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, các loại hình văn hóa nghệ thuật đặc sắc của các dân tộc tiếp tục được sưu tầm, bảo vệ và phát huy giá trị. Từ đó, tạo ra các sản phẩm du lịch hấp dẫn; công tác xúc tiến, quảng bá được quan tâm đầu tư mang lại hiệu ứng tích cực góp phần thu hút, mở rộng thị trường khách du lịch trong nước và quốc tế đến tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm. Du lịch phát triển góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang du lịch dịch vụ; từng bước xây dựng hình ảnh mảnh đất, văn hóa, con người Lai Châu thân thiện, an toàn, mến khách đến bạn bè trong nước và quốc tế; đưa Lai Châu trở thành điểm đến mới được nhiều du khách lựa chọn làm điểm tham quan, trải nghiệm tại khu vực và cả nước.

Hệ thống thiết chế văn hoá tại cơ sở đã và đang từng bước đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể và của nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh. Các thiết chế văn hóa đều được xây dựng ở những nơi tập trung dân cư và được sử dụng đúng chức năng, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt văn hóa cộng đồng, hội họp, vui chơi giải trí của Nhân dân. Hệ thống thiết chế văn hóa hiện có đã góp phần tích cực trong việc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa của từng dân tộc, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến mỗi người dân, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Công tác xây dựng đội văn nghệ quần chúng được chú trọng cả về số lượng và chất lượng. Hướng dẫn các đội văn nghệ thường xuyên triển khai các hoạt động duy trì và tham gia vào các cuộc giao lưu văn nghệ do xã, phường, thị trấn tổ chức vào các dịp lễ tết. Về cơ bản các đội văn nghệ đã đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa, văn nghệ cho quần chúng nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế

- Lai Châu là một tỉnh miền núi, biên giới, tiềm lực kinh tế, cơ sở hạ tầng của tỉnh còn hạn chế nên chưa tạo được tiềm lực tương xứng đầu tư cho công tác tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch. Nguồn kinh phí để đầu tư, xây dựng, nâng cấp thiết chế văn hóa, thể thao, đội văn nghệ quần chúng, phục dựng lễ hội, xây dựng tuyến điểm du lịch còn hạn chế.

- Các thiết chế văn hóa cơ sở còn thiếu, hiệu quả hoạt động chưa cao; trang thiết bị, phương tiện hoạt động, các sản phẩm văn hóa chất lượng cao; việc tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật còn có mặt hạn chế.

- Hệ thống sân chơi, bãi tập thể thao ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn vẫn còn ít, chưa đáp ứng được nhu cầu vui chơi, giải trí, rèn luyện thể thao của nhân dân. Người dân chủ yếu phải tập luyện ở sân của các trường học hoặc các Đoàn biên phòng.

- Nguồn lực đầu tư cho du lịch còn thấp; Cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch tại một số khu, điểm phát triển chậm, hạ tầng giao thông chưa được đầu tư đồng bộ; nguồn vốn đầu tư còn phụ thuộc chủ yếu vào Ngân sách Nhà nước là chính, các nguồn vốn xã hội hóa thu hút đầu tư ngoài ngân sách nhà nước đầu tư cho du lịch chưa đáng kể. Thiếu các dự án đầu tư lớn, đặc biệt là các khách sạn, nhà hàng, điểm vui chơi giải trí, siêu thị, trung tâm mua sắm quy mô, chất lượng cao. Sản phẩm du lịch, dịch vụ chưa đa dạng và phong phú, thiếu sản phẩm du lịch mới, đặc trưng; chất lượng sản phẩm chưa cao, chưa tiếp cận được với thị trường khách có khả năng chi trả cao.

- Công tác tuyên truyền, quảng bá chưa phong phú về hình thức, hấp dẫn về nội dung; việc cung cấp thông tin chưa đáp ứng được nhu cầu của các nhà đầu tư, các doanh nghiệp lữ hành, khách du lịch; chưa tham gia các hoạt động xúc tiến quảng bá ở nước ngoài, hình ảnh du lịch Lai Châu chưa đến được các thị trường quốc tế. Phần lớn các doanh nghiệp, một số địa phương có điểm du lịch chưa đầu tư cho hoạt động quảng bá hình ảnh, thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp, địa phương.

- Sự phát triển của nền kinh tế thị trường, sự mở cửa giao lưu, hội nhập với nền kinh tế thế giới tạo nên sự giao thoa về văn hóa đã phần nào làm mai một các phong tục, tập quán của các dân tộc, các vật dụng truyền thống phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày của người dân đang dần được thay thế bằng các vật dụng sinh hoạt hiện đại.

3. Nguyên nhân

- Là tỉnh có dân số ít, địa bàn hoạt động rộng, điều kiện còn nhiều khó khăn. Vì vậy nguồn ngân sách đầu tư cho xây dựng hạ tầng văn hóa, thể thao và du lịch cũng như duy trì các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao còn hạn hẹp. Lai Châu hiện là tỉnh duy nhất chưa có các thiết chế văn hóa, thể thao cấp tỉnh theo quy

chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như: nhà thi đấu thể thao đa năng, bể bơi; Nhà văn hóa tỉnh, Thư viện tỉnh, Bảo tàng tỉnh...

- Một số cấp ủy, chính quyền, bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch trong giai đoạn hiện nay, nên chưa thật sự quan tâm đến việc xây dựng hạ tầng văn hóa, thể thao và du lịch và các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao ở cơ sở; một số nhà văn hóa quy mô quá nhỏ, trang thiết bị thiếu.

- Phần lớn số cán bộ làm công tác quản lý nhà văn hóa bản, khu phố là kiêm nhiệm, trình độ, năng lực tổ chức các hoạt động cho nhà văn hóa chưa cao nên chưa khai thác hết công năng của nhà văn hóa. Bên cạnh đó nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cho hoạt động của nhà văn hóa khu phố chưa có, nên việc quản lý và tổ chức các hoạt động gặp nhiều khó khăn; cán bộ kiêm nhiệm hoặc trực tiếp quản lý tại các nhà văn hóa hiện nay không được hưởng chế độ phụ cấp.

- Nguồn ngân sách địa phương đầu tư cho phát triển du lịch còn thấp; việc đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch đòi hỏi nguồn vốn lớn, song nguồn hỗ trợ đầu tư hạ tầng du lịch của Trung ương đối với tỉnh còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

- Quỹ đất trong khu đô thị (các thị trấn, thành phố) hiện nay hạn chế nên việc mở rộng các nhà văn hóa, bố trí sân chơi phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể dục thể thao ở một số nơi chưa thực hiện được.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Trước hết cấp ủy, chính quyền, mặt trận, các đoàn thể các cấp phải nắm vững, quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về công tác dân tộc để đề ra mục tiêu, phương hướng, biện pháp cụ thể. Trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền phải bám sát vào chương trình, kế hoạch đã đề ra; tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đến đông đảo Nhân dân các dân tộc tại địa phương. Đồng thời, phải thường xuyên kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để chỉ đạo trong những nhiệm vụ tiếp theo. Làm tốt công tác khen thưởng, động viên kịp thời và thực chất các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến.

- Cần tạo được sự phối kết hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác chỉ đạo triển khai thực hiện từ tỉnh đến cơ sở. Tiếp tục củng cố tổ chức và cán bộ của ngành chuyên môn để phát huy tốt vai trò tham mưu đối với cấp ủy, chính quyền.

- Phải phát động, mở rộng được các phong trào hoạt động; không ngừng mở rộng dân chủ, thực hiện tốt phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” và việc thực hiện các phong trào phải thiết thực, đem lại lợi ích cho quần chúng nhân dân.

PHẦN III**MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045
VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT****I. LĨNH VỰC VĂN HÓA****1. Chỉ tiêu**

- Phân đầu đến năm 2030: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được thực hiện nề nếp và hiệu quả, có: 95% hộ gia đình, 85% thôn, bản, khu phố, 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hoá.

- Đến năm 2045 duy trì tỷ lệ hộ gia đình; thôn, bản, khu phố; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và đi sâu vào nâng cao chất lượng, hiệu quả của phong trào.

2. Hạ tầng**2.1. Cấp tỉnh**

- Đến năm 2030: Xây dựng Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh, Nhà văn hóa cấp tỉnh.

- Đến năm 2045: Tiếp tục đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các thiết văn hóa, thể thao cấp tỉnh.

2.2. Cấp huyện

- Đến năm 2030: Đầu tư xây mới 01 cơ sở vật chất thiết chế văn hóa cấp huyện. Cải tạo, nâng cấp cơ sở 07 vật chất thiết chế văn hóa cấp huyện.

- Đến năm 2045: Đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp các cơ sở vật chất thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện

2.3. Cấp xã, bản

- Đến năm 2030:

+ Cấp xã: Xây mới 12 Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

+ Cấp bản: Xây mới 100 Nhà Văn hóa - Khu thể thao.

- Đến năm 2045:

+ Cấp xã: Cải tạo, nâng cấp 60 Trung tâm Văn hóa - Thể thao đạt chuẩn.

+ Cấp bản: Xây mới 134 Nhà văn hóa - Khu thể thao bản đạt chuẩn.

II. LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO**1. Chỉ tiêu**

- Đến năm 2030: Số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt tỷ lệ trên 33% dân số trong toàn tỉnh. Số gia đình luyện tập thể dục thể thao đạt tỷ lệ trên 20% số hộ gia đình trong toàn tỉnh.

- Đến năm 2045: Số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt tỷ lệ trên 36% dân số trong toàn tỉnh. Số gia đình luyện tập thể dục thể thao đạt tỷ lệ trên 24% số hộ gia đình trong toàn tỉnh.

2. Hạ tầng

- Đến năm 2030:

+ Đối với cấp xã: 30% số xã có sân tập thể thao đơn giản.

+ 8/8 huyện, thành phố có sân vận động, 3/8 huyện, thành phố có nhà thi đấu đa năng.

+ Xây dựng sân vận động cấp tỉnh, nhà thi đấu đa năng cấp tỉnh, bể bơi tiêu chuẩn.

- Đến năm 2045:

+ Đối với cấp xã: 50% cấp xã có sân tập thể thao, nhà tập luyện đơn giản.

+ 8/8 huyện, thành phố có sân vận động, nhà thi đấu đa năng, bể bơi.

+ Xây dựng Khu liên hợp thể thao tỉnh, sân bóng đá, sân điền kinh, nhà luyện tập và thi đấu võ, vật và 02 bể bơi tiêu chuẩn.

+ Xây dựng Trường bắn thể thao cấp tỉnh.

III. LĨNH VỰC DU LỊCH

1. Chỉ tiêu khách du lịch

- Đến năm 2030 đón khoảng: 1.062.900 lượt khách (từ 2025-2030 trung bình tăng khoảng 10%/năm).

- Đến năm 2045 đón khoảng 3.371.500 lượt khách (từ 2040-2045 trung bình tăng 8%/năm).

2. Cơ sở lưu trú du lịch

+ Đến năm 2030: có 04 khách sạn hạng 3 sao trở lên.

+ Đến năm 2045: có 07 khách sạn hạng 3 sao trở lên.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Trung ương quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư cho xây dựng hạ tầng và các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh. Vì trong chỉ tiêu Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 có chỉ tiêu số 2 và 3 như sau: 100% đơn vị hành chính cấp tỉnh, huyện có Trung tâm Văn hóa – Thể thao; 100% đơn vị hành

chính cấp xã có Nhà văn hóa. 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Bảo tàng, Thư viện cấp tỉnh.

“Hiện tại Lai Châu chưa có Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp tỉnh, 8/8 huyện chưa có Trung tâm Văn hóa - Thể thao. Các hoạt động văn hóa, thể thao của tỉnh và huyện hiện tại được tổ chức tại Trung tâm Hội nghị văn hóa cấp tỉnh, cấp huyện. Thiết chế thư viện cấp tỉnh chưa được đầu tư xây dựng. Bảo tàng tỉnh chưa được đầu tư xây dựng và đang hoạt động tại Kho bảo quản hiện vật Nhà máy Thủy điện Sơn La. Trong danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch được đầu tư xây dựng duy nhất Khu liên hợp thể thao tỉnh Lai Châu (Dự kiến khởi công năm 2021) theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Như vậy để hoàn thành chỉ tiêu này, giai đoạn 2026 - 2030 cần nguồn kinh phí rất lớn để đầu tư cho các thiết chế văn hóa, thể thao ở Lai Châu từ tỉnh đến cơ sở”.

- Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tập huấn để hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể dục thể thao và du lịch.

- Duy trì chế độ giao ban và đánh giá, rút kinh nghiệm trong từng khu vực, từng địa bàn để có những định hướng chỉ đạo phù hợp, hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 01/7/2004 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và Miền núi Bắc Bộ đến năm 2020 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (B/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (B/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (B/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng Văn hóa Thông tin các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Mạnh Hùng